

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲ CHÂU
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 49/2020/HS-ST

Ngày 24/8/2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lô Xuân Diệu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông: Phan Bá Lịch.

Ông: Lang Mạnh Cường.

- Thư ký phiên tòa: Ông Tăng Thành Vương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Lâm - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 45/2020/TLST-HS ngày 29/7/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62 /2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Kim Văn B – Tên gọi khác: Không.

Sinh năm 1967, tại huyện Q C, tỉnh Nghệ An.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: bản K C, xã C B, huyện Q C, tỉnh Nghệ An.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 2; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Kim Văn Đ (Chết) và bà: Lô Thị H (Chết).

Vợ: Lô Thị Đ (Đã ly hôn); con: 02 đứa.

Tiền án; tiền sự: Không.

Tạm giữ, tạm giam: 06/5/2020.

Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Quỳnh T – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nghệ An – Chi nhánh số 2.

Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do là người nghiện chất ma túy nên khoảng 16 giờ ngày 05/5/2020, Kim Văn B đi xe máy lên xã Châu Kim, huyện Quế Phong để tìm mua ma túy sử dụng. Tại địa bàn xã Châu Kim B đã gặp một người đàn ông không biết lai lịch, địa chỉ và hỏi mua ma túy với người đó và đã mua với người đó một gói hê

rô in với giá là 300.000,đ. Sau khi mua được thì B bỏ gói ma túy vào trong ví rồi bỏ ví vào trong túi quần bên trái đang mặc và đi xe máy về, trên đường đến bản Pom Lầu, xã Châu Bình, huyện Quỳnh Châu thì Cảnh sát giao thông Công an huyện Quỳnh Châu yêu cầu dừng xe kiểm tra, B dừng xe và bỏ chạy đồng thời vứt chiếc ví vào bên đường nhưng B đã bị khống chế và bị bắt đồng thời thu giữ được chiếc ví và kiểm tra bên trong thì có một gói chất bột màu trắng nghi hê rô in nên đã lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng và tạm giữ phương tiện là xe máy đưa B cùng vật chứng về Công an huyện Quỳnh Châu để điều tra xử lý.

Tại cơ quan điều tra Kim Văn B khai nhận gói chất bột màu trắng đã thu giữ trong ví của bị cáo vứt bên đường là ma túy bị cáo mua về để sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số 610/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 11/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Kim Văn B gửi tới giám định là ma túy (Hê rô in), khối lượng 0,22 gam.

Cáo trạng số 49/CT-VKS - HS, ngày 28/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu truy tố Kim Văn B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 của Bộ luật hình sự.

- Ý kiến của kiểm sát viên tại phiên tòa: Giữ nguyên bản cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 điều 51, khoản 2 điều 51, điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Kim Văn B từ 01(Một) năm 03 (ba) tháng đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo điều kiện kinh tế khó khăn đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án đề nghị: Căn cứ vào các điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 0,14 gam hê rô in và vỏ bao niêm phong cũ. Trả lại cho bị cáo 01 xe máy biển kiểm soát 37G1-12..; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe máy mang tên Kim Văn B ; 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Kim Văn B và 01 chiếc ví da.

Về án phí: Đề nghị Căn cứ điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

- Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với luận tội của Kiểm sát viên về tội danh, khung hình phạt và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt đối với bị cáo bởi: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội là nhằm mục đích để thỏa mãn cơn nghiện, không vì mục đích vụ lợi. Khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ 0,22 gam ở mức khởi điểm theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 của Bộ luật hình sự. Do đó đề nghị căn cứ điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 điều 51, khoản 2 điều 51, điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo mức khởi điểm của khung hình phạt là 01 (Một) năm tù. Bị cáo điều kiện kinh tế khó khăn nhất trí với ý kiến của Kiểm sát viên là không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Nhất trí với ý kiến của kiểm sát viên đề nghị trả lại cho bị cáo xe máy, đăng ký xe, giấy phép lái xe và ví da. Đây là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của bị cáo.

Về án phí: Bị cáo Kim Văn B là người dân tộc thiểu số (Dân tộc: Thái), sống ở vùng điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn. Đề nghị căn cứ vào điểm đ khoản 1 điều 12, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

- Ý kiến của bị cáo: Đề nghị xem xét giảm nhẹ mức hình phạt đối với bị cáo để bị cáo có điều kiện để cải tạo tốt sớm trở về với gia đình và xã hội .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu, Kiểm sát viên thu thập, người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác cung cấp đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng và đầy đủ theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ai có khiếu nại về hành vi tiến hành tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên và kiểm sát viên.

[2] Về nội dung: Bị cáo Kim Văn B là người nghiện chất ma túy nên khoảng 16 giờ ngày 05/5/2020, bị cáo đi xe máy biển kiểm soát 37G1-12... đi từ nhà lên huyện Quế Phong để tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đến xã Châu Kim, huyện Quế Phong và gặp một người đàn ông không quen biết hỏi mua hê rô in thì được người đàn ông đó bán cho một gói hê rô in với số tiền là 300.000,đ. Sau khi mua được bị cáo bỏ gói hê rô in vào trong ví và bỏ vào túi quần và điều khiển xe đi về nhà, khoảng 21 giờ 40 phút cùng ngày khi về đến bản bản Pom Lầu, xã Châu Bình, huyện Quỳnh Châu thì bị Cảnh sát giao thông Công an huyện Quỳnh Châu yêu cầu dừng xe kiểm tra do sợ bị phát hiện nên bị cáo đã dừng xe và bỏ chạy đồng thời vứt chiếc ví vào bên đường nhưng đã bị khống chế và thu giữ chiếc ví đồng thời kiểm tra bên trong thì phát hiện một gói hê rô in mà bị cáo mới mua được. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với vật chứng đã thu giữ được. Tại kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An đã kết luận: Chất rắn màu trắng thu giữ của Kim Văn B gửi tới giám định là ma túy (Hê rô in), khối lượng là 0,22 gam. Bị cáo mua hê rô in nhằm mục đích để sử dụng. Hành vi trên của bị cáo đã cấu thành tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ là 0,22 gam do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo điểm c khoản 1 điều 249 của Bộ luật hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bản thân bị cáo là người nghiện chất ma túy biết rõ về tác hại của việc sử dụng ma túy đối với sức khỏe con người, làm băng

hoại đạo đức xã hội và là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người sống có ích cho xã hội và để bị cáo có điều kiện để cai nghiện và từ bỏ việc sử dụng ma túy. Do đó cần thiết phải xét xử đối bị cáo với mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng xem xét giảm nhẹ đối với bị cáo bởi: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năm hối cải; bị cáo có bố là người có công với nhà nước được nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng nhất. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 và khoản 2 điều 51 của Bộ luật hình sự.

Khoản 5 điều 249 của Bộ luật hình sự quy định: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000,đ đến 500.000.000,đ, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Căn cứ vào biên bản xác minh về điều kinh tế của bị cáo thì bị cáo có điều kiện kinh tế bình thường, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội không vì mục đích vụ lợi. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Hành vi của người bán ma túy cho bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa không xác định được là ai, ở đâu. Do đó không có căn cứ để điều tra xử lý.

[3]Vật chứng vụ án: Hê rô in thu giữ của bị cáo có khối lượng là 0,22 gam , quá trình điều tra đã trích lấy mẫu giám định 0,08 gam còn lại 0,14 gam và vỏ bao niêm phong cũ. Đây là vật cấm lưu hành và vật không có giá trị sử dụng. Căn cứ điểm a, c khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch Thu tiêu hủy.

Chiếc xe máy biển kiểm soát 37G1-12...; 01 ví da; 01 đăng ký xe và 01 giấy phép lái xe thuộc sở hữu của bị cáo. Căn cứ điểm a khoản 3 điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo.

[4] Án phí: Bị cáo Kim Văn B là người dân tộc thiểu số (Dân tộc: Thái), sống ở thôn bản đặc biệt khó khăn, xã khu vực III theo quyết định số: 582/QĐ-TTg ngày 28 tháng 4 năm 2017, Quyết định phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016-2020 của Thủ Tướng Chính phủ. Bị cáo có đơn đề nghị miễn án phí đúng quy định. Căn cứ vào điểm đ khoản 1 điều 12, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 điều 51, khoản 2 điều 51, điều 38 của Bộ luật hình sự . Xử phạt: Kim Văn B 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 06/5/2020.

- Vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a,c khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 0,14 gam hê rô in và vỏ bao niêm phong cũ. Trả lại cho bị cáo 01 xe máy biển kiểm soát 37G1-12...; 01 ví da; 01 đăng ký xe và 01 giấy phép lái xe.

Chi tiết các vật chứng được mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Châu và Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Châu lập ngày 29/7/2020.

-Án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKSND huyện Quỳnh Châu;
- CA huyện Quỳnh Châu;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Châu;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lô Xuân Diệu